

Ngày 31/03/2024	26,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.2%	16.5%	21.3%

2023	
ROE	14.2%
	+/- YoY ▲ 2.3%

Q1/24	
DT thuần	220
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.00 ▼ 1.4%
	YoY ▲ 5.00 ▲ 2.3%

2023	
DT thuần	889
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 36.0 ▲ 4.2%

Q1/24	
LN gộp	68.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 12.6 ▼ 15.5%
	YoY ▲ 6.80 ▲ 11.0%

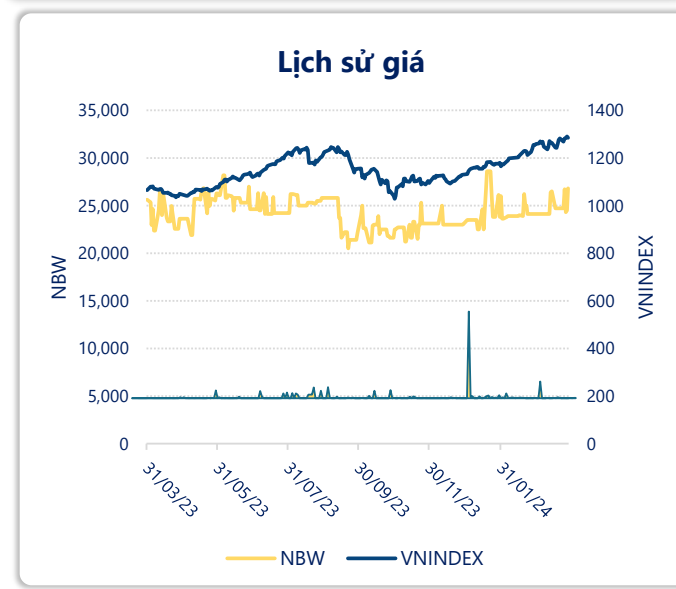
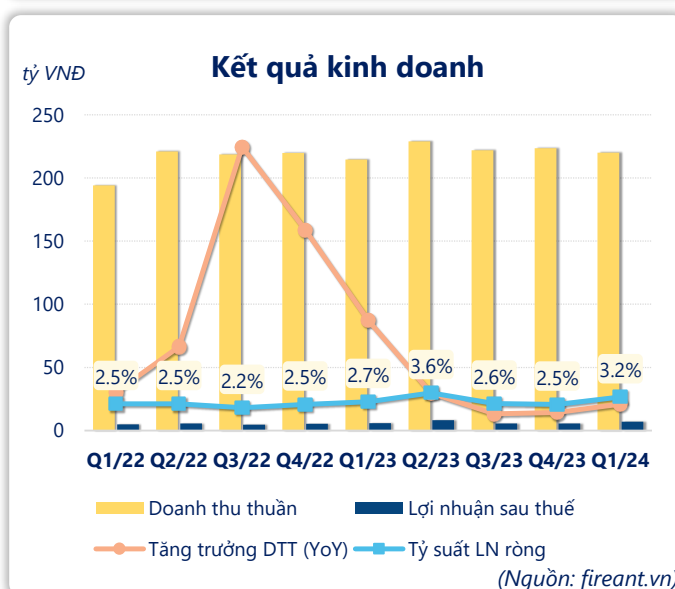
2023	
LN gộp	282
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 14.0 ▲ 5.4%

Q1/24	
LN thuần	8.83
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.96 ▲ 12.2%
	YoY ▲ 1.33 ▲ 17.8%

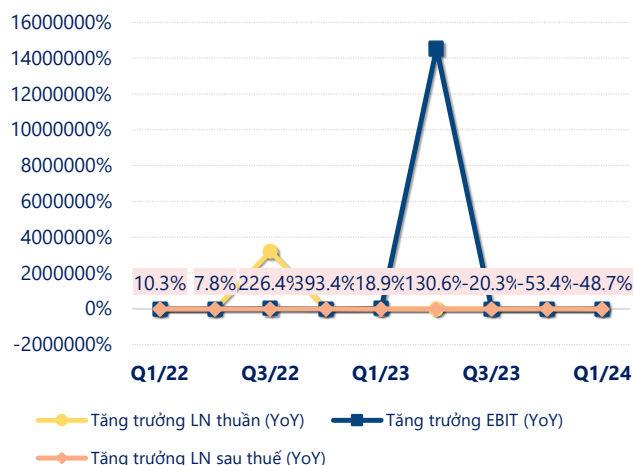
2023	
LN thuần	33.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 6.30 ▲ 23.3%

Q1/24	
LN sau thuế	6.99
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.44 ▲ 25.9%
	YoY ▲ 1.12 ▲ 19.1%

2023	
LN sau thuế	25.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 4.50 ▲ 22.0%

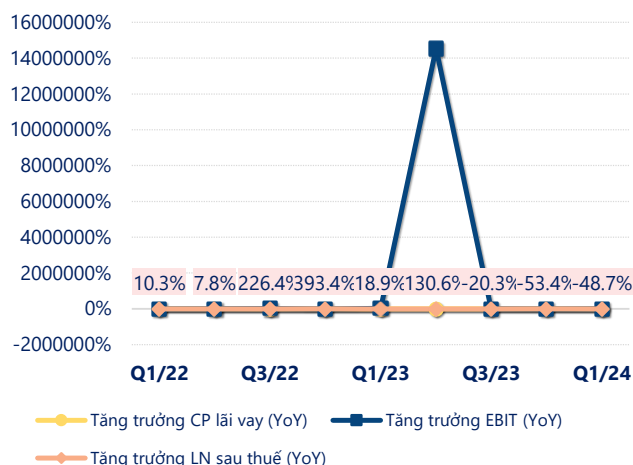


Tăng trưởng lợi nhuận



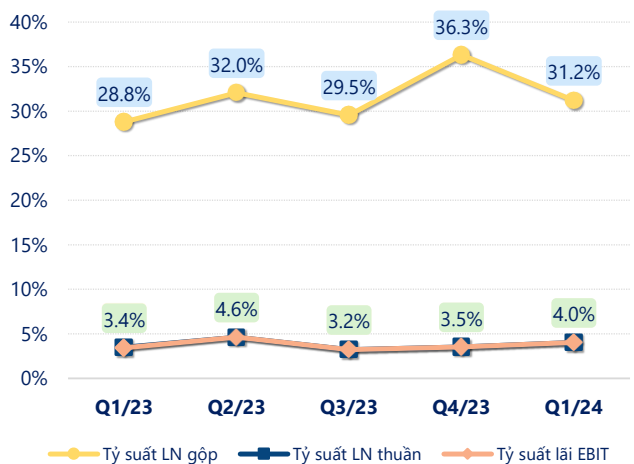
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



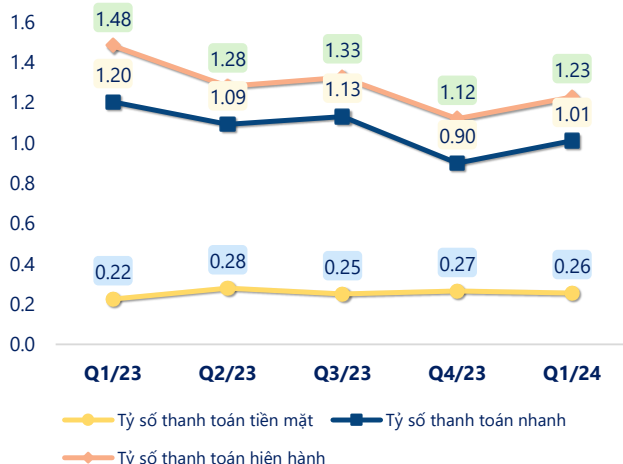
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



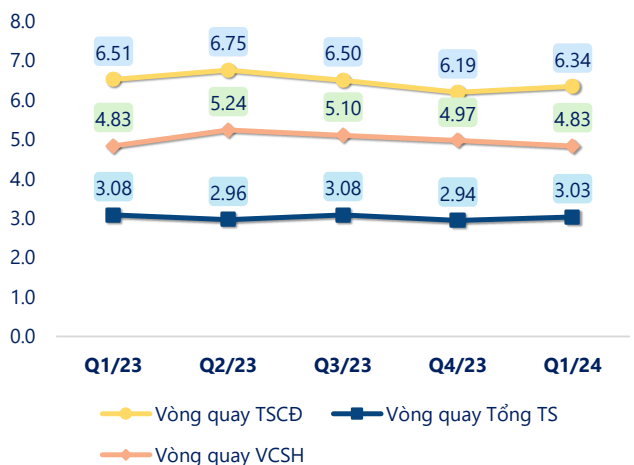
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



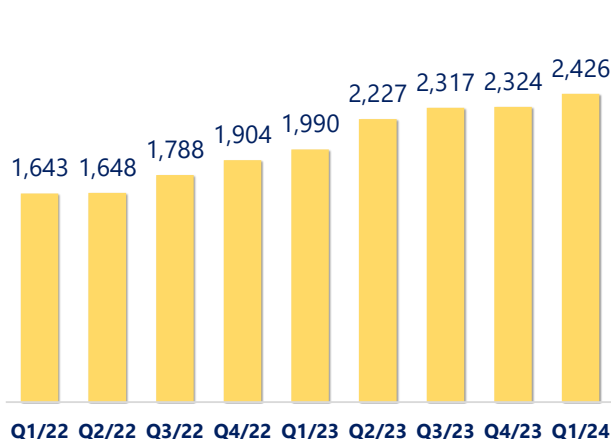
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	220	215	2.3%	889	853	4.2%
Giá vốn hàng bán	151	153	-1.1%	607	586	3.6%
Lợi nhuận gộp	68.6	61.8	11.0%	282	268	5.4%
Doanh thu HĐTC	0.26	0.42	-37.8%	5.16	1.98	160%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	35.6	34.7	2.5%	166	165	0.4%
Chi phí QLDN	24.4	20.0	22.2%	88.8	78.0	13.8%
LN thuần từ HĐKD	8.83	7.50	17.8%	33.1	26.8	23.3%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.16	99.9%	-0.13	0.11	-219%
LN trước thuế	8.83	7.34	20.3%	33.0	27.0	22.3%
Lợi nhuận sau thuế	6.99	5.87	19.1%	25.3	20.8	22.0%
LNST của CĐ cty mẹ	6.99	5.87	19.1%	25.3	20.8	22.0%

(Nguồn: fireant.vn)

